

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**CHỦ ĐỀ 1: TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC VÀ CÁCH
MẠNG CỦA QUÊ HƯƠNG ĐẤT QUẢNG**

Tiết 1, 2, 3, 4, 5:

CHỦ ĐỀ 1: TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC VÀ CÁCH MẠNG CỦA QUÊ HƯƠNG ĐẤT QUẢNG

(Thời lượng thực hiện: 5 tiết)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức: Khái niệm truyền thống yêu nước và cách mạng. Vị trí địa lí và vai trò lịch sử của Đất Quảng trong hành trình mở cõi về phương Nam. Sự kiện nổi bật thể hiện truyền thống yêu nước và cách mạng của đất Quảng.

2. Về năng lực: Hiểu được khái niệm truyền thống yêu nước và cách mạng. Trình bày được vị trí địa lí và vai trò lịch sử của Đất Quảng trong hành trình mở cõi về phương Nam. Nêu được sự kiện nổi bật thể hiện truyền thống yêu nước và cách mạng của đất Quảng. Trình bày được nét nổi bật về các nhân vật lịch sử của Đất Quảng trong phong trào yêu nước và cách mạng. Nêu được các giá trị truyền thống yêu nước và cách mạng của Đất Quảng.

3. Về phẩm chất: Có ý thức trân trọng, giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống yêu nước và cách mạng của quê hương.

II. Thiết bị dạy học và học liệu: Tài liệu giáo dục địa phương thành phố Đà Nẵng (lớp 11); tranh ảnh, một số tư liệu, nhân vật lịch sử tiêu biểu gắn liền với nội dung bài học do GV sưu tầm.

III. Tiến trình dạy học

1. Hoạt động 1: Mở đầu (10 phút)

a) **Mục tiêu:** HS hứng thú, kích thích HS tìm hiểu về truyền thống yêu nước cách mạng quê hương.

b) **Nội dung:** GV tổ chức cho HS quan sát xem hình ảnh, gợi ý và trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** HS diễn tả từ khoá.

d) **Tổ chức thực hiện**

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho HS xem các gợi ý về nhân vật, hình ảnh, GV giao nhiệm vụ cụ thể như sau:

Nội dung: Dựa vào dữ kiện cho biết đây là những nhân vật nào?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS thực hiện nhiệm vụ. GV quan sát, điều hành.

Sản phẩm: HS nêu được ý chính sau: Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Thái Phiên, Trần Cao Vân.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV quan sát và chọn HS trình bày tại chỗ. GV khuyến khích HS chia sẻ thêm.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận và mở rộng thêm: *Đất Quảng (tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng ngày nay) có vị trí chiến lược vô cùng quan trọng về địa lí, chính trị, kinh tế, quân sự. Cùng với nhân dân cả nước, nhiều thế hệ người dân Đất Quảng đã gây dựng nên truyền thống yêu nước và cách mạng vẻ vang cho quê hương mình.*

2. Hoạt động 2: Truyền thống yêu nước và cách mạng của quê hương (Tiết 1)

a) **Mục tiêu:** HS Hiểu được khái niệm truyền thống yêu nước và cách mạng.

b) **Nội dung:** GV sử dụng phương pháp trực quan, phân tích, phát vấn, tổ chức cho HS quan sát đọc thông tin mục I, quan sát SGK tr.5 thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** HS thực hiện được hoạt động. HS trả lời được các câu hỏi gợi mở của GV, HS ghi được vào vở khái niệm truyền thống yêu nước và cách mạng.

d) **Tổ chức thực hiện**

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho HS quan sát hình ảnh và trả lời các câu hỏi:

Nội dung: HS thực hiện thảo luận và suy nghĩ

GV hướng dẫn và kết hợp thêm những câu hỏi gợi mở cho **HS**:

(1) *Quê hương đất Quảng có những truyền thống nào?*

(2) *Em hiểu như thế nào về truyền thống yêu nước và cách mạng?*

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS xác định nhiệm vụ, thảo luận nhiệm vụ trả lời được các câu hỏi. **GV** quan sát, điều hành.

Sản phẩm: Kết quả **HS** trình bày được các ý chính sau:

(1) - Dưới đây là một số truyền thống đặc biệt của vùng đất Quảng:

+ **Âm nhạc và Múa dân gian:** Quảng có một truyền thống âm nhạc và múa dân gian độc đáo, phổ biến nhất là các dòng nhạc và múa Chèo, Hát xẩm, Hò, và A ðà.

+ **Nghệ thuật dân gian:** Nghệ thuật truyền thống của Quảng thường được thể hiện qua việc điêu khắc gỗ, làm đồ gốm, dệt may, và thêu thùa.

+ **Ẩn uống:** Quảng nổi tiếng với các món ăn đặc sản như Bún chả cá Quảng, Cá kho tộ, và Bún mắm. Đặc biệt, Bún chả cá Quảng là một trong những món ăn nổi tiếng của vùng miền này.

+ **Lễ hội:** Quảng tổ chức nhiều lễ hội truyền thống quan trọng như Lễ hội Cầu Ngư, và Lễ hội Đèn lồng.

(2) - Là lòng yêu nước của nhân dân các dân tộc sống trên vùng đất này gắn với tinh thần cách mạng, được hình thành trong quá trình lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV quan sát, chọn 2 – 3 nhóm **HS** cử đại diện trình bày kết quả thảo luận.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận như mục **Sản phẩm**, **GV** bổ sung phân phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của **HS**.

3. Hoạt động 3: Vai trò của Đất Quảng trong tiến trình phát triển lịch sử dân tộc (Tiết 1)

a) Mục tiêu: HS

b) Nội dung: **GV** sử dụng phương pháp trực quan, phân tích, phát vấn, tổ chức cho **HS** quan sát đọc thông tin mục II, quan sát slides, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm: **HS** thực hiện được hoạt động. **HS** trả lời được các câu hỏi gợi mở của **GV**, **HS** ghi được vào vở sự kiện nổi bật thể hiện truyền thống yêu nước và cách mạng của đất Quảng. Nét nổi bật về các nhân vật lịch sử của Đất Quảng trong phong trào yêu nước và cách mạng. Các giá trị truyền thống yêu nước và cách mạng của Đất Quảng.

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho **HS** quan sát slides và làm nhiệm vụ:

Nội dung: **HS** xem hình ảnh, **thảo luận** **GV** hướng dẫn và kết hợp thêm những câu hỏi gợi mở cho **HS**:

(1) *Trước khi trở thành một bộ phận của lãnh thổ Đại Việt thì Đà Nẵng thuộc về lãnh thổ của nước nào?*

(2) *Sự kiện nào đã khiến Đà Nẵng trở thành một bộ phận của lãnh thổ nước ta?*

GV chiếu hình ảnh công chúa Huyền Trân em gái vua Trần Anh Tông. **GV** chiếu bản đồ nước ta thời Lý và thời Trần yêu cầu **HS** Xác định trên lược đồ vị trí hai châu Ô và Châu Lí và ranh giới của Đại Việt.

(3) *Vị trí và vai trò lịch sử của đất Quảng có ý nghĩa như thế nào trong công cuộc mở cõi về phương Nam*

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS xác định nhiệm vụ, thảo luận nhiệm vụ trả lời được các câu hỏi. **GV** quan sát, điều hành.

Sản phẩm: Kết quả **HS** trình bày được các ý chính sau:

(1) Trước khi trở thành một bộ phận của lãnh thổ Đại Việt thì Đà Nẵng thuộc về lãnh thổ của nước Chăm – pa thuộc vương quốc Amaravati.

(2) Sự kiện đã khiến Đà Nẵng trở thành một bộ phận của lãnh thổ nước ta: Năm 1306, vua Chế Mân dâng hai châu: Châu Ô và Châu Lí làm sính lễ xin cưới công chúa Huyền Trân của Đại Việt. Vua Trần Anh Tông đã cho đổi tên thành Thuận Châu và Hóa Châu. Đất Quảng lúc bấy giờ thuộc Hóa Châu.

(3) Vai trò là “phên dậu” của đất nước, đảm nhận một sứ mệnh lịch sử quan trọng: là bàn đạp, là vị trí xuất phát tấn công, là trạm trung chuyển lớn và chủ yếu cho công cuộc mở cõi về phương Nam.

=> Vị trí này đã đặt người dân xứ Quảng phải đối mặt với các thế lực thù địch trong ngoài suốt tiến trình lịch sử của Việt Nam.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV quan sát, chọn 2 – 3 nhóm HS cử đại diện trình bày kết quả thảo luận, đồng thời yêu cầu các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung kết quả.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận như mục *Sản phẩm*.

4. Hoạt động 4: Đất Quảng – những trang sử hào hùng (Tiết 2)

4.1. Nhân dân Đất Quảng kháng chiến chống thực dân Pháp từ nửa cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.

a) **Mục tiêu:** HS Nêu được nét chính sự kiện nổi bật kháng chiến chống thực dân Pháp từ nửa cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX của Nhân dân Đất Quảng.

b) **Nội dung:** sử dụng phương pháp trực quan, phân tích, phát vấn, tổ chức cho HS quan sát đọc thông tin mục III, quan sát slides, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** HS thực hiện được hoạt động. HS trả lời được các câu hỏi gợi mở của GV, HS ghi được vào vở nét chính sự kiện nổi bật kháng chiến chống thực dân Pháp từ nửa cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX của Nhân dân Đất Quảng.

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho HS quan sát slides và làm nhiệm vụ:

Nội dung: HS xem hình ảnh làm việc nhóm 4 trong vòng 15 phút: GV hướng dẫn và kết hợp thêm những câu hỏi gợi mở cho HS:

(1) Vì sao Đất Quảng là nơi khởi đầu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trong thời cận đại?

Nhóm 1: Tìm hiểu về Nguyễn Tri Phương và sự kiện Liên quân Pháp – Tây Ban Nha tấn công Đà Nẵng (9-1858)

Nhóm 2: Tìm hiểu về Nguyễn Duy Hiệu – Nguyễn Văn Dư và sự thành lập, hoạt động cách mạng của nghĩa hội Quảng Nam

Nhóm 3: Tìm hiểu về Phan Bội Châu, Huỳnh Thúc Kháng, Phan Châu Trinh, Trần Quý Cáp và phong trào Đông Du và phong trào Duy Tân.

Nhóm 4: Tìm hiểu về Thái Phiên - Trần Cao Vân và cuộc khởi nghĩa của hai ông năm 1916

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS xác định nhiệm vụ, thảo luận nhiệm vụ trả lời được các câu hỏi. GV quan sát, điều hành.

Sản phẩm: Kết quả HS trình bày được các ý chính sau:

(1) Mở đầu cuộc xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp chính là sự kiện liên quân Pháp – Tây Ban Nha nổ súng, đổ bộ lên bán đảo Sơn Trà.

N1: Cuộc kháng chiến của nhân dân đất Quảng bước đầu làm thất bại âm mưu “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp và buộc chúng phải chiến lược quân sự vào đánh chiếm Gia Định.

N2: Nghĩa hội Quảng Nam thể hiện lòng yêu nước, chí căm thù, tinh thần trách nhiệm của văn thân, sĩ phu yêu nước và nhân dân đất Quảng.

N3: Phong trào Đông Du: với chủ trương “Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh”

Phong trào Duy Tân: cách tân giáo dục theo vận động, chuyển sang dạy chữ Quốc Ngữ,...

N4: Thành lập Việt Nam Quang phục hội, nêu tôn chỉ: “Đánh đuổi giặc pháp, khôi phục nước Việt Nam”

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV quan sát, chọn 2 – 3 nhóm HS cử đại diện trình bày kết quả thảo luận, đồng thời yêu cầu các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung kết quả.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận như mục *Sản phẩm*.

4.2. Đất Quảng trong phong trào yêu nước và cách mạng Việt Nam (1930 – 1945)

a) **Mục tiêu:** HS Nêu được nét chính sự ra đời của Đảng bộ Cộng sản ở Quảng Nam và cuộc khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám 1945.

b) Nội dung: sử dụng phương pháp trực quan, phân tích, phát vấn, tổ chức cho **HS** quan sát đọc thông tin mục III, quan sát slides, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm: **HS** thực hiện được hoạt động. **HS** trả lời được các câu hỏi gợi mở của **GV**, **HS** ghi được vào vở nét chính sự ra đời của Đảng bộ Cộng sản ở Quảng Nam và cuộc khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám 1945.

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho **HS** quan sát slides và làm nhiệm vụ:

Nội dung: **HS** xem hình ảnh làm việc nhóm 8 trong vòng 15 phút: **GV** hướng dẫn và kết hợp thêm những câu hỏi gợi mở cho **HS**:

(1) Năm 1929, ba tổ chức cộng sản lần lượt ra đời ở Việt Nam là?

GV dẫn dắt về sự kiện Đảng bộ Cộng sản tỉnh Quảng Nam được thành lập. Chiến hình ảnh: Trụ sở hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên tại thành phố Đà Nẵng.

(2) Việc sự kiện Đảng bộ Cộng sản tỉnh Quảng Nam được thành lập có ý nghĩa như thế nào đối với sự nghiệp cách mạng của quần chúng nhân dân trong giai đoạn 1930 – 1945?

GV dẫn dắt về sự kiện cuộc khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám 1945.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS xác định nhiệm vụ, thảo luận nhiệm vụ trả lời được các câu hỏi. **GV** quan sát, điều hành.

Sản phẩm: Kết quả **HS** trình bày được các ý chính sau:

(1) Đông Dương Cộng sản Đảng (6 - 1929), An Nam Cộng sản Đảng (8 - 1929), Đông Dương Cộng sản liên đoàn (9 - 1929).

(2) Đảm bảo vững chắc cho sự nghiệp cách mạng nhân dân Quảng Nam – Đà Nẵng trong những giai đoạn đầy thử thách, trước khi cách mạng trên quê hương Đất Quảng và cả nước đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV quan sát, chọn 2 – 3 nhóm **HS** cử đại diện trình bày kết quả thảo luận, đồng thời yêu cầu các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung kết quả.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận như mục **Sản phẩm**.

4.3. Đất Quảng trong kháng chiến chống Pháp xâm lược (1946 – 1954)

a) Mục tiêu: **HS** Nêu được nét chính của cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược của nhân dân Quảng Nam- Đà Nẵng.

b) Nội dung: sử dụng phương pháp trực quan, phân tích, phát vấn, tổ chức cho **HS** quan sát đọc thông tin mục III, quan sát slides, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm: **HS** thực hiện được hoạt động. **HS** trả lời được các câu hỏi gợi mở của **GV**, **HS** ghi được vào vở nét chính cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược của nhân dân Quảng Nam Đà Nẵng.

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho **HS** quan sát slides và làm nhiệm vụ:

Nội dung: **HS** Khai thác SGK và cho biết cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Quảng Nam – Đà Nẵng diễn ra như thế nào? **GV** hướng dẫn và kết hợp thêm những câu hỏi gợi mở cho **HS**:

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS xác định nhiệm vụ, thảo luận nhiệm vụ trả lời được các câu hỏi. **GV** quan sát, điều hành.

Sản phẩm: Kết quả **HS** trình bày được các ý chính sau:

- Đêm 19 – 12 – 1946, Ủy ban Quân sự Quảng Nam – Đà Nẵng được lệnh nổ súng tấn công địch.

- 20 – 12 - 1946 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp lần thứ hai của nhân dân Đà Nẵng bùng nổ.

- Trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946 – 1954), quân dân Đất Quảng đã tiến hành cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện; thế trận chiến tranh nhân dân không ngừng phát triển; quân dân Quảng Nam – Đà Nẵng phối hợp với chiến trường toàn quốc, kiên cường tiến công địch, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV quan sát, chọn 2 – 3 nhóm HS cử đại diện trình bày kết quả thảo luận, đồng thời yêu cầu các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung kết quả.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận như mục *Sản phẩm*.

4.4. Đất Quảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975)

a) **Mục tiêu:** HS Trình bày được những thắng lợi của nhân dân Quảng Nam – Đà Nẵng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954-1975.

b) **Nội dung:** sử dụng phương pháp trực quan, phân tích, phát vấn, tổ chức cho HS quan sát đọc thông tin mục III, quan sát slides, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** HS thực hiện được hoạt động. HS trả lời được các câu hỏi gợi mở của GV, HS ghi được vào vở nét chính những thắng lợi của nhân dân Quảng Nam – Đà Nẵng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954-1975.

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho HS quan sát slides và làm nhiệm vụ:

Nội dung: GV yêu cầu HS thảo luận nhóm (5 nhóm) và trả lời câu hỏi:

Nhóm 1: Nhân dân Quảng Nam – Đà Nẵng đấu tranh đòi chính quyền Mỹ - Diệm thi hành Hiệp định Gio ne vơ như thế nào?

Nhóm 2: Chiến thắng Núi Thành có ý nghĩa như thế nào trong phong trào chống Mỹ cứu nước của nhân dân QN-ĐN

Nhóm 3: Kể tên các cuộc nổi dậy của nhân dân Đà Nẵng vào năm 1966

Nhóm 4: Chiến thắng Thượng Đức diễn ra như thế nào? Ý nghĩa.

Nhóm 5: Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 diễn ra như thế nào ở QN-ĐN. Thắng lợi này có ý nghĩa ra sao trong tiến trình kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS xác định nhiệm vụ, thảo luận nhiệm vụ trả lời được các câu hỏi. GV quan sát, điều hành.

Sản phẩm: Kết quả HS trình bày được các ý chính sau:

a) Phong trào đấu tranh đòi thi hành Hiệp định Genève, đòi quyền dân sinh, dân chủ (1954 – 1956)

- Hiệp định Genève ở Đông Dương được kí kết, Mỹ hắt cẳng Pháp, dựng chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam, âm mưu chia cắt lâu dài Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, thành căn cứ quân sự của Mỹ ở Đông Dương và Đông Nam Á.

- Phong trào đấu tranh chính trị của quân dân Quảng Nam – Đà Nẵng: đòi chính quyền Mỹ – Diệm phải thi hành hiệp định, hiệp thương, tổng tuyển cử thống nhất nước nhà, đòi quyền dân sinh, dân chủ,...

b) Chiến thắng Núi Thành – trận đầu đánh Mỹ trên chiến trường miền Nam (5 – 1965)

- Ngày 8 – 3 – 1965, hai tiểu đoàn thủy quân lục chiến Mỹ đã đổ bộ vào bãi biển Phú Lộc (Đà Nẵng), đánh dấu sự kiện mở đầu cuộc xâm lược trực tiếp của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam.

- Ngày 7 – 5 – 1965, Sư đoàn 3 thủy quân lục chiến Mỹ đến đóng ở Chu Lai. Tiếp đó, một đại đội lính Mỹ được điều đến trên Núi Thành để bảo vệ vòng ngoài căn cứ Chu Lai

- Ngày 25 – 5 – 1965, bộ đội địa phương tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng phối hợp với lực lượng đặc công đã tập kích tiêu diệt một đại đội Mỹ và cắm lá cờ “Quyết chiến, quyết thắng quân Mỹ xâm lược” trên đỉnh Núi Thành.

=> Đây là trận thắng tiêu diệt quân Mỹ đầu tiên ở chiến trường miền Nam. Tại Đại hội Anh hùng Chiến sĩ thi đua toàn miền Nam năm 1968, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, Quân uỷ Miền và Bộ Tư lệnh Miền đã trao tặng lá cờ “Quảng Nam trung dũng, kiên cường, đi đầu diệt Mỹ”

c) Cuộc nổi dậy của nhân dân thành phố Đà Nẵng (năm 1966)

- Từ tháng 3 đến tháng 5 – 1966, học sinh, sinh viên, công nhân, tiểu thương, tăng ni, Phật tử,... đã tổ chức xuống đường, bãi khoá, đình công, bãi thị.

- Ngày 1 – 4 – 1966, công chức, binh lính, đồng bào trong và ngoài thành phố lên đến 25 000 người tham gia lễ “Giỗ Tổ Hùng Vương” tại công trường Quách Thị Trang để biểu dương lực lượng. Đây là cuộc đấu tranh

có quy mô lớn nhất, có đông đảo thành phần tham gia, thời gian quần chúng làm chủ thành phố kéo dài ngày nhất ở phong trào đấu tranh ở đô thị miền Nam trong “Chiến tranh cục bộ” (1965 – 1968).

d) Chiến thắng Thượng Đức (8 – 1974)

- Đúng 5 giờ sáng ngày 29 – 7 – 1974, quân ta nổ súng mở màn chiến dịch, với hỏa lực áp đảo ngay từ đầu, ta tiêu diệt và bắt sống địch ở vòng ngoài. Địch phản công dữ dội, gây cho ta nhiều thương vong. Cuộc chiến đấu phải tạm dừng lại. Rạng sáng ngày 7 – 8 – 1974, pháo binh ta tấn công dồn dập vào căn cứ địch; đến 8 giờ 15 phút căn cứ Thượng Đức hoàn toàn sụp đổ. Lá cờ chiến thắng của quân cách mạng đã tung bay trên nóc hầm công sự Thượng Đức.

=> Chiến dịch Thượng Đức thắng lợi mở ra ý nghĩa lớn trên mặt trận quân sự Đất Quảng, góp phần cho Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương có những nhận định mới, đề ra những quyết sách đúng đắn và quyết định trong chiến lược Tổng tấn công và nổi dậy vào Mùa xuân lịch sử năm 1975

e) Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975; giải phóng hoàn toàn Quảng Nam – Đà Nẵng

- Cuối năm 1974, tình hình chiến trường miền Nam với tương quan lực lượng thay đổi mau lẹ có lợi cho cách mạng. Bộ Chính trị đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam trong hai năm 1975 – 1976, nhưng nhấn mạnh: nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975, thì sẽ lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975.

- Ngày 17 – 3 – 1975, chiến dịch Tây Nguyên giành những thắng lợi quan trọng.

- Sáng ngày 29 – 3 – 1975, quân ta từ ba hướng bắc, tây, nam tiến thẳng vào trung tâm thành phố, đến 15 giờ, thành phố Đà Nẵng được hoàn toàn giải phóng.

=> Chiến dịch giải phóng Huế – Đà Nẵng đã góp phần to lớn, tạo điều kiện thuận lợi cho chiến dịch Hồ Chí Minh tiếp sau đó giành thắng lợi, giải phóng hoàn toàn miền Nam. Thắng lợi trên, một lần nữa khẳng định lòng yêu nước và tinh thần cách mạng của người dân Đất Quảng, quyết chiến đấu để giành độc lập, tự do, thống nhất nước nhà.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV quan sát, chọn 2 – 3 nhóm **HS** cử đại diện trình bày kết quả thảo luận, đồng thời yêu cầu các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung kết quả.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận như mục *Sản phẩm*.

5. Hoạt động 5: Luyện tập và Vận dụng

a) Mục tiêu: **HS** ôn tập kiến thức vừa học được.

b) Nội dung: **GV** tổ chức cho **HS** suy nghĩ trả lời.

c) Sản phẩm: Câu trả lời của **HS**.

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho học sinh trả lời câu hỏi ngắn kết hợp chuẩn bị thuyết trình

Nội dung:

(1). Thiết kế Timeline truyền thống yêu nước của người dân Đất Quảng từ ngày đầu mở cõi

(2) Đóng vai làm chuyên viên thuyết minh để giới thiệu về các hiện vật ở nhà trưng bày Hoàng Sa

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS sử dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi. **GV** hướng dẫn theo dõi, hỗ trợ **HS** nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động & Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV quan sát, mời **HS** lên trả lời, các **HS** trao đổi, đồng thời nhận xét, bổ sung kết quả.

*Đối với **HS** khuyết tật, **GV** tương tác với **HS** bằng các câu hỏi gợi mở, sử dụng phương pháp trực quan, phân tích, phát vấn, tạo điều kiện hết mức để **HS** có cơ hội thể hiện ý kiến, tham gia vào hoạt động và nhận quả.

Tiết 5

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức: Khái niệm truyền thống yêu nước và cách mạng. Vị trí địa lí và vai trò lịch sử của Đất Quảng trong hành trình mở cõi về phương Nam. Sự kiện nổi bật thể hiện truyền thống yêu nước và cách mạng của đất Quảng.

2. Về năng lực: Hiểu được khái niệm truyền thống yêu nước và cách mạng. Trình bày được vị trí địa lí và vai trò lịch sử của Đất Quảng trong hành trình mở cõi về phương Nam. Nêu được sự kiện nổi bật thể hiện truyền thống yêu nước và cách mạng của đất Quảng. Trình bày được nét nổi bật về các nhân vật lịch sử của Đất Quảng trong phong trào yêu nước và cách mạng. Nêu được các giá trị truyền thống yêu nước và cách mạng của Đất Quảng.

3. Về phẩm chất: Có ý thức trân trọng, giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống yêu nước và cách mạng của quê hương.

II. Thiết bị dạy học và học liệu: Tài liệu giáo dục địa phương thành phố Đà Nẵng (lớp 11); tranh ảnh, một số tư liệu, nhân vật lịch sử tiêu biểu gắn liền với nội dung bài học do GV sưu tầm.

III. Tiến trình dạy học

1. Hoạt động 1: Mở đầu (10 phút)

a) **Mục tiêu:** HS hứng thú, kích thích HS tìm hiểu về truyền thống yêu nước cách mạng quê hương.

b) **Nội dung:** GV tổ chức cho HS quan sát xem hình ảnh, gợi ý và trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** HS diễn tả từ khoá.

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho HS xem các gợi ý về nhân vật, hình ảnh, GV giao nhiệm vụ cụ thể như sau:

***Nội dung:** GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Lật hình”*

Câu 1. Đây là một loại hình nghệ thuật dân gian nổi tiếng ở vùng đất Quảng.

Câu 2. Đây là danh tướng được nhà Nguyễn cử ra Đà Nẵng cùng với nhân dân tham gia chống thực dân Pháp trong năm đầu kháng chiến.

Câu 3. Phong trào nào diễn ra với chủ trương “Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh”

Câu 4. Một trong những địa phương giành chính quyền thắng lợi sớm nhất trong cả nước.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS thực hiện nhiệm vụ. GV quan sát, điều hành.

***Sản phẩm:** HS nêu được ý chính sau: hát bài chòi, Nguyễn Tri Phương, phong trào Duy Tân, Quảng Nam.*

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV quan sát và chọn HS trình bày tại chỗ. GV khuyến khích HS chia sẻ thêm.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận và mở rộng thêm: *Đất Quảng (tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng ngày nay) có vị trí chiến lược vô cùng quan trọng về địa lí, chính trị, kinh tế, quân sự. Cùng với nhân dân cả nước, nhiều thế hệ người dân Đất Quảng đã gây dựng nên truyền thống yêu nước và cách mạng vẻ vang cho quê hương mình.*

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận như mục *Sản phẩm*.

4.5. Bảo vệ chủ quyền biển đảo

a) **Mục tiêu:** HS Nêu các sự kiện chính và ý nghĩa của công cuộc bảo vệ chủ quyền của chính quyền và quân dân thành phố Đà Nẵng đối với huyện đảo Hoàng Sa.

b) **Nội dung:** sử dụng phương pháp trực quan, phân tích, phát vấn, tổ chức cho HS quan sát đọc thông tin mục III, quan sát slides, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** HS thực hiện được hoạt động. HS trả lời được các câu hỏi gợi mở của GV, HS ghi được vào vở các sự kiện chính và ý nghĩa của công cuộc bảo vệ chủ quyền của chính quyền và quân dân thành phố Đà Nẵng đối với huyện đảo Hoàng Sa.

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho HS quan sát slides và làm nhiệm vụ:

Nội dung: HS Khai thác SGK và cho biết quân dân Đà Nẵng đã làm gì để bảo vệ chủ quyền của mình đối với huyện đảo Hoàng Sa?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS xác định nhiệm vụ, thảo luận nhiệm vụ trả lời được các câu hỏi. GV quan sát, điều hành.

Sản phẩm: Kết quả HS trình bày được các ý chính sau: - Việt Nam có đủ căn cứ pháp lí và lịch sử khẳng định chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.
- Ngày 9 – 12 – 1982, Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam quyết định thành lập huyện Hoàng Sa thuộc tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng.
- Ngày 1 – 1 – 1997, Đà Nẵng trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, huyện Hoàng Sa là đơn vị hành chính thuộc thành phố Đà Nẵng.
- Ngày 14 – 3 – 1988, Trung Quốc có những hành động khiêu khích bằng quân sự và đánh chiếm đảo Gạc Ma cùng một số đảo khác thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam. Có 64 người con đất Việt đã anh dũng hi sinh trong trận chiến đấu bảo vệ chủ quyền của Việt Nam tại quần đảo Trường Sa; trong đó Quảng Nam – Đà Nẵng có 10 chiến sĩ đã hi sinh, trong đó có 9 chiến sĩ của thành phố Đà Nẵng, để bảo vệ Trường Sa tại cụm đảo Sinh Tồn.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV quan sát, chọn 2 – 3 nhóm HS cử đại diện trình bày kết quả thảo luận, đồng thời yêu cầu các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung kết quả.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận như mục *Sản phẩm*.

5. Hoạt động 5: Giá trị truyền thống yêu nước và cách mạng của Đất Quảng

a) **Mục tiêu:** HS Nêu được các giá trị truyền thống yêu nước và cách mạng của Đất Quảng.

b) **Nội dung:** sử dụng phương pháp trực quan, phân tích, phát vấn, tổ chức cho HS quan sát đọc thông tin mục IV, quan sát slides, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** HS thực hiện được hoạt động. HS trả lời được các câu hỏi gợi mở của GV, HS ghi được vào vở các giá trị truyền thống yêu nước và cách mạng của Đất Quảng.

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho HS quan sát slides và làm nhiệm vụ:

Nội dung: HS Khai thác SGK và cho biết giá trị truyền thống yêu nước và cách mạng của Đất Quảng được thể hiện thông qua những giá trị nào? Nêu những ví dụ cụ thể.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS xác định nhiệm vụ, thảo luận nhiệm vụ trả lời được các câu hỏi. GV quan sát, điều hành.

Sản phẩm: Kết quả HS trình bày được các ý chính sau:
- Đoàn kết một lòng, đi đầu trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm
Ví dụ: Trong xuyên suốt chiều dài lịch sử của ta, các phong trào yêu nước ở Đất Quảng nổ ra sôi nổi và liên tục: trong cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp, kháng chiến chống Mĩ cứu nước,.....
- Sẵn sàng chiến đấu, dũng cảm hi sinh vì Tổ quốc
Ví dụ: nơi đây là một trong những chiến trường ác liệt nhất và tổn thất lớn nhất và thắng lợi cũng thuộc loại lừng lẫy nhất. Bên cạnh đó còn là sự hy sinh vì tổ quốc của những bà mẹ Việt Nam anh hùng, Quảng Nam – Đà Nẵng là địa phương có số lượng liệt sĩ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng cao nhất nước.
- Tư tưởng canh tân, đổi mới đất nước.
Ví dụ: những tư tưởng canh tân đổi mới đất nước tới từ những nhà trí thức tích cực của phong trào Duy Tân như Lê Cơ, Lê Bá Trinh, Phan Thúc Duyện, Phan Thành Tài,... còn có Thái Phiên, Trần Cao Vân, Nguyễn

Duy Hiệu,... Đưa ra nhiều chủ trương, đường lối, quyết sách phát triển quê hương và đất nước được lịch sử ghi nhận và đánh giá cao.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV quan sát, chọn 2 – 3 nhóm **HS** cử đại diện trình bày kết quả thảo luận, đồng thời yêu cầu các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung kết quả.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV kết luận như mục *Sản phẩm*.

6. Hoạt động 6: Luyện tập và Vận dụng

a) **Mục tiêu:** **HS** ôn tập kiến thức vừa học được.

b) **Nội dung:** **GV** tổ chức cho **HS** suy nghĩ trả lời.

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời của **HS**.

d) **Tổ chức thực hiện**

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho học sinh trả lời câu hỏi ngắn kết hợp chuẩn bị thuyết trình

Nội dung: Hãy lựa chọn một nhân vật hoặc một sự kiện lịch sử trong suốt tiến trình phát triển của lịch sử địa phương Quảng Nam – Đà Nẵng để nổi bật thể hiện truyền thống yêu nước và cách mạng của đất Quảng.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS sử dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi. **GV** hướng dẫn theo dõi, hỗ trợ **HS** nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động & Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV quan sát, mời **HS** lên trả lời, các **HS** trao đổi, đồng thời nhận xét, bổ sung kết quả.

*Đối với **HS** khuyết tật, **GV** tương tác với **HS** bằng các câu hỏi gợi mở, sử dụng phương pháp trực quan, phân tích, phát vấn, tạo điều kiện hết mức để **HS** có cơ hội thể hiện ý kiến, tham gia vào hoạt động và nhận quà.